

Số: 27 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ vốn dự phòng và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách
nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025
nguồn ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số 5098/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nguồn vốn phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021 - 2025:

Tổng số: 578,434 tỷ đồng. Trong đó:

- Nguồn vốn dự phòng: 359,89 tỷ đồng (tại phụ lục kèm theo Nghị quyết
số 55/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Nguồn điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -
2025 của 29 khoản mục, dự án với số vốn: 218,544 tỷ đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 1 kèm theo)

Điều 2. Phương án phân bổ:

Tổng số 578,434 tỷ đồng phân bổ cho 18 dự án.


(Chi tiết tại Biểu số 2 kèm theo)

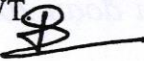
Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT 

CHỦ TỊCH**Thái Thanh Quý**



Biểu số 1
CÁC KHOẢN MỤC, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAO TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 55/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2021 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

(Biểu kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn 2021 - 2025	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG SỐ			613.285	218.544	394.741	
1	Đại lộ Vinh - Cửa Lò	7111408	Sở Giao thông vận tải	7.000	5.500	1.500	
2	Đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (giai đoạn 1)	7626826	Sở Giao thông vận tải	100.000	5.263	94.737	
3	Dự án đầu tư xây dựng Cầu Cửa Hội bắc qua sông Lam, tỉnh Nghệ An và tỉnh Hà Tĩnh	7706752	Bộ Giao thông vận tải	35.746	14.615	21.131	
4	Đường giao thông từ QL1A (ngã Ba Quán Bàu) đến Đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh.	7082618	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Nghệ An	26.111	1.585	24.526	
5	Trụ sở làm việc Đội cảnh sát chữa cháy và cứu nạn cứu hộ số 4 Phòng PC07 thuộc Công an tỉnh Nghệ An	7004692	Công an tỉnh Nghệ An	8.298	544	7.754	
6	Xây dựng nâng cấp và mở rộng sân vận động thành phố Vinh	7020162	Sở Văn hóa và Thể Thao	670	670		
7	Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh Nghệ An	7224025	Tỉnh đoàn Nghệ An	2.948	972	1.976	
8	Đường vào TT xã Châu Khê, huyện Con Cuông	7332089	UBND huyện Con Cuông	34.194	300	33.894	

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn 2021 - 2025	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
9	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Bàu Gáo và Khe Rọ, xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu.	7454776	UBND huyện Diễn Châu	1.812	175	1.637	
10	Đường giao thông chống ngập úng nổi các xã Diễn Thịnh, Diễn Lộc, Diễn Thọ và Diễn Lợi, huyện Diễn Châu	7504202	UBND huyện Diễn Châu	13.000	1.476	11.524	
11	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Quán Đồn, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	7262544	UBND huyện Đô Lương	5.530	977	4.553	
12	Đường GT liên xã Mỹ Sơn - Hiến Sơn đến khu di tích lịch sử Trương Bồn, huyện Đô lương	7476277	UBND huyện Đô Lương	5.000	565	4.435	
13	Đường làng cây đa thuộc thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	7530543	UBND thị trấn Hưng Nguyên	4.000	984	3.016	
14	Đường giao thông từ bản Huồi Lê đến bản Quyết Thắng, xã Keng Đu, huyện Kỳ Sơn	7344949	UBND huyện Kỳ Sơn	12.500	1.461	11.039	
15	Trụ sở Đảng ủy, HĐND - UBND xã Huồi Tụ	7812726	UBND huyện Kỳ Sơn	3.500	271	3.229	
16	Đường GT từ xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc đi xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	7491264	UBND huyện Nghi Lộc	1.300	106	1.194	
17	Khu tái định cư các hộ dân sống gần Khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc	7073655	UBND huyện Nghi Lộc	8.217	2.543	5.674	
18	Đường GT trung tâm nội khu hành chính mới thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc	7454786	UBND thị trấn Quán Hành	1.175	1.175		
19	Đường giao thông liên xã Nghĩa Yên đi Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn	7497080	UBND huyện Nghĩa Đàn	2.000	372	1.628	

Dus

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn 2021 - 2025	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
20	Đường giao thông nối từ Quốc lộ 1A (Quỳnh Hậu) đi Quỳnh Đôi nối đường du lịch sinh thái biển Quỳnh Bảng	7053475	UBND huyện Quỳnh Lưu	30.000	8.501	21.499	
21	Đường giao thông vành đai phía Bắc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	7567512	UBND huyện Nam Đàn	11.031	4.531	6.500	
22	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Thung Mét, xã Tiên Kỳ, huyện Tân Kỳ	7498378	UBND huyện Tân Kỳ	1.000	1.000		
23	Tuyến đường nối Khu di tích gốc - Chùa Chí Linh đến Khu tâm linh - lễ hội, thuộc Khu du lịch sinh thái và tâm linh Rú Gám, huyện Yên Thành	7464167	UBND huyện Yên Thành	4.600	231	4.369	
24	Đường từ Thịnh Thành, Tây Thành đến QL 15 (gđ1)	7349140	UBND huyện Yên Thành	11.246	2.475	8.771	
25	Nâng cấp đường tỉnh 534, đoạn qua thị tứ xã Sơn Thành, huyện Yên Thành	7448715	UBND xã Sơn Thành, huyện Yên Thành	3.500	446	3.054	
26	Xây dựng đường giao thông Hòa Thái, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh nối từ đường Ven sông Lam đến đê Môi trường (giai đoạn 1)	7633303	UBND thành phố Vinh	18.500	316	18.184	
27	Xây dựng hạ tầng cho chuyển đổi số tỉnh Nghệ An giai đoạn 1	7985224	Sở Thông tin và Truyền thông	22.000	22.000		
28	Khôi phục nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An	7320360	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	150.000	85.000	65.000	
29	Vốn chuẩn bị đầu tư và quy hoạch khác			88.407	54.490	33.917	



Biểu số 2

**DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ TỪ DỰ PHÒNG CHUNG VÀ NGUỒN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

(Biểu kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Cơ quan quản lý dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Bổ sung kế hoạch trung hạn 2021 - 2025	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau bổ sung	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NS tỉnh				
	TỔNG CỘNG		1.609.888	1.042.485	25.000	578.434	603.434	
I	Công trình trả nợ		410.117	410.117		30.566	30.566	
1	Xây dựng đường giao thông vào trung tâm xã Bắc Lý, huyện Kỳ Sơn	Sở Giao thông vận tải	76.372	76.372		2.602	2.602	
2	Đường giao thông vào trung tâm xã Mỹ Lý, huyện Kỳ Sơn	Sở Giao thông vận tải	83.245	83.245		9.487	9.487	
3	Khu nhà ở sinh viên Vinh Trung tại phường Trung Đô, thành phố Vinh	BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Nghệ An	250.500	250.500		18.477	18.477	
II	Công trình chuyển tiếp		332.453	88.000	25.000	63.000	88.000	
1	Xây dựng Trụ sở làm việc HĐND - UBND huyện Anh Sơn	UBND huyện Anh Sơn	87.000	55.000	25.000	30.000	55.000	
2	Cải tạo, nâng cấp đường nối từ ĐT.534B tại xã Tân An, huyện Tân Kỳ với ĐT.543D tại xã Phú Sơn, huyện Tân Kỳ đi đường Hồ Chí Minh và đi cây Chanh, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	UBND huyện Tân Kỳ	148.823	15.000		15.000	15.000	
3	Đường cứu hộ, cứu nạn trong vùng mưa lũ hạ du sông Cả (giai đoạn 1), tỉnh Nghệ An(*)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	96.630	18.000		18.000	18.000	

Handwritten signature

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Cơ quan quản lý dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Bổ sung kế hoạch trung hạn 2021 - 2025	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau bổ sung	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NS tỉnh				
III	Công trình khởi công mới		867.318	544.368		484.868	484.868	
1	Trụ sở làm việc Công an các xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An (giai đoạn 1)	Công an tỉnh Nghệ An	99.500	99.500		60.000	60.000	
2	Đường hầm sở chỉ huy trong căn cứ chiến đấu huyện Quỳnh Lưu ^(*)	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	29.900	14.900		14.900	14.900	
3	Chốt chiến đấu của dân quân thường trực tại xã Nậm Cắn huyện Kỳ Sơn ^(*)	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	14.950	14.950		14.950	14.950	
4	Đường giao thông nối QL46 đến Khu di tích Kim Liên và đền Nhận Tháp, xã Hồng Long, huyện Nam Đàn	UBND huyện Nam Đàn	230.000	100.000		80.000	80.000	
5	Xây dựng khu hành chính (Huyện ủy, HĐND - UBND và các đoàn thể) huyện Con Cuông ^(*)	UBND huyện Con Cuông	110.000	40.000		40.000	40.000	
6	Nâng cấp đường tỉnh 542E đoạn từ thị trấn Hưng Nguyên (điểm giao cắt với Quốc lộ 46) đến xã Hưng Tây (điểm giao cắt với đường 72m Vinh-Hưng Nguyên) (giai đoạn 1) ^(*)	UBND huyện Hưng Nguyên	58.000	40.000		40.000	40.000	
7	Cải tạo, mở rộng tuyến đường Chợ Sơn- Phúc Thọ (đoạn từ đường Nguyễn Sinh Cung đi đại lộ Vinh- Cửa Lò), huyện Nghi Lộc ^(*)	UBND huyện Nghi Lộc	49.950	30.000		30.000	30.000	
8	Đường giao thông từ ĐH.238 đi QL.48E, đoạn qua xã Quang Thành, huyện Yên Thành ^(*)	UBND huyện Yên Thành	40.000	20.000		20.000	20.000	
9	Cầu Mô Vĩnh bắc qua sông Rộ, huyện Thanh Chương ^(*)	UBND huyện Thanh Chương	80.000	30.000		30.000	30.000	
10	Hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An ^(*)	Sở Thông tin và Truyền thông	22.000	22.000		22.000	22.000	

DW

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Cơ quan quản lý dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Bổ sung kế hoạch trung hạn 2021 - 2025	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 sau bổ sung	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NS tỉnh				
11	Xây dựng trạm bơm và hệ thống kênh xã Sơn Thành, huyện Yên Thành và xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	85.000	85.000		85.000	85.000	
12	Phân bổ sau		48.018	48.018		48.018	48.018	

Ghi chú: (*) Dự kiến phương án phân bổ và sẽ giao kế hoạch khi đủ hồ sơ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công

